

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



HOÀNG CÔNG MINH

**TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN  
THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

Chuyên ngành: **Luật Kinh tế**

Mã số: **8 38 01 07**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**Thừa Thiên Huế, năm 2018**

Công trình được hoàn thành tại:  
**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Cao Đình Lành**

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn thạc sĩ học

tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày 30 tháng 11 năm 2018

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài .....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	4
5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu .....	5
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài .....	5
7. Bố cục của luận văn.....	5
<b>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN.....</b>	<b>7</b>
1.1. Khái niệm và đặc trưng pháp lý về công ty cổ phần.....	7
1.1.1. Khái niệm về công ty cổ phần.....	7
1.1.2. Đặc trưng pháp lý về công ty cổ phần.....	7
1.2. Quan niệm về tổ chức quản lý công ty cổ phần .....	7
1.3. Nội dung pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần.....	8
1.4. Cấu trúc quản trị nội bộ của các công ty cổ phần trên thế giới .	9
1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần.....	9
Kết luận chương 1 .....	10
<b>Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN.....</b>	<b>11</b>
2.1. Thực trạng các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần.....	11
2.1.1. Về Đại hội đồng cổ đông.....	11
2.1.2. Về Hội đồng quản trị .....	11
2.1.3. Về Giám đốc (Tổng Giám đốc).....	11
2.1.4. Về Ban kiểm soát.....	11
2.2. Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần.....	11
2.2.1. Thực tiễn hoạt động Đại hội đồng cổ đông.....	11
2.2.2. Thực tiễn hoạt động Hội đồng quản trị .....	11
2.2.3. Thực tiễn hoạt động của Giám đốc/Tổng Giám đốc .....	11
2.2.4. Thực tiễn hoạt động của Ban kiểm soát .....	11
2.3. Nguyên nhân của những vướng mắc về thực hiện các quy định tổ chức quản lý công ty cổ phần.....	11
Kết luận chương 2 .....	12

<b>Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN .....</b>	<b>13</b>
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP .....	13
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý công ty cổ phần.....	13
3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về tổ chức quản lý CTCP.....	13
3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP .....	13
Kết luận chương 3 .....	14
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>15</b>

# PHẦN MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của đề tài

Công ty cổ phần là một mô hình kinh doanh điển hình nhất về loại công ty đối vốn, ở đó các cổ đông góp vốn bằng cách mua cổ phần để trở thành đồng chủ sở hữu của công ty. Là loại hình đặc trưng của công ty đối vốn, cấu trúc vốn của công ty cổ phần cũng rất linh hoạt, có thể đáp ứng được nhu cầu đa dạng của các nhà đầu tư. Công ty cổ phần là hình thức tổ chức kinh doanh có khả năng huy động một số lượng vốn lớn ngấm chảy trong các tầng lớp dân cư, khả năng tích tụ và tập trung vốn với quy mô khổng lồ, có thể coi là lớn nhất trong các loại hình doanh nghiệp hiện nay. Có thể nói, cùng với quá trình đổi mới kinh tế đất nước là sự không ngừng ra đời và phát triển các loại hình doanh nghiệp, nhất là công ty cổ phần. Sự phát triển như vũ bão các loại hình doanh nghiệp đó đã kéo theo những tranh chấp trong và xung quanh doanh nghiệp.

Với việc ban hành Luật Doanh nghiệp 2014, hệ thống cơ cấu tổ chức, quản lý của ty cổ phần đã hình thành cơ bản các yếu tố đòn bẩy khuyến khích những người trong nội bộ doanh nghiệp; hạn chế những hành vi lợi dụng quyền hạn và chức vụ để thu lợi cho cá nhân tổn hại tới lợi ích chung; tạo điều kiện để những người trong nội bộ bao gồm cả chủ sở hữu thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của mình góp phần tiết kiệm chi phí, thực hiện được chỉ tiêu lợi nhuận và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty. Tuy nhiên, thực tế thi hành cho thấy, trong thời gian qua đã xảy ra nhiều vụ tranh chấp nội bộ của công ty cổ phần, cũng như hoạt động của các cơ quan trong CTCP bị đình trệ do những bất cập của các quy định điều chỉnh về tổ chức quản lý CTCP.

Để CTCP giữ vững vai trò là trung tâm trong tiến trình phát triển kinh tế thị trường, để đảm bảo tư cách, quyền lợi cổ đông - một thành tố đóng vai trò nòng cốt trong CTCP là một trong những giải pháp góp phần thực hiện chủ trương xây dựng nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Vì thế, việc phân tích hiệu ứng của LDN và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với vấn đề tổ chức quản lý CTCP sẽ đưa ra nhìn nhận khách quan về những điểm tiến bộ cũng như còn hạn chế của Luật thông qua những phản ánh thực tế của thị trường. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về tổ chức quản lý CTCP.

Với suy nghĩ như vậy, học viên lựa chọn đề tài "Tổ chức quản lý công ty cổ phần theo pháp luật Việt Nam" để làm đề tài luận văn thạc sĩ.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

Với vị trí, vai trò của mình trong nền kinh tế thị trường, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của các loại hình doanh nghiệp, công ty cổ phần đã trở thành phổ biến trên thế giới và Việt Nam không phải là ngoại lệ. Trong những năm gần đây, công ty cổ phần nhận được sự quan tâm rất nhiều từ các nhà nghiên cứu và trở thành đề tài nghiên cứu hấp dẫn của các nhà khoa học, trên nhiều lĩnh vực khác nhau như kinh tế, đầu tư, xã hội... và nhất là trên lĩnh vực pháp luật. Trong lĩnh vực pháp luật, qua quá trình tìm hiểu có thể thấy rằng đề tài về tổ chức quản lý CTCP được các nhà khoa học nghiên cứu tiếp cận ở nhiều phương diện khác nhau, cụ thể.

- Tiếp cận từ góc độ quyền của cổ đông

Theo hướng tiếp cận này, có những công trình nghiên cứu chủ yếu sau: sách của Phó Giáo sư, Tiến sĩ Bùi Xuân Hải, *Luật Doanh nghiệp: Bảo vệ cổ đông – pháp luật và thực tiễn*, Nxb Chính trị Quốc gia, năm 2011 và các bài viết có liên quan đến cùng chủ đề như: *Biện pháp bảo vệ cổ đông, thành viên công ty: Lý luận và thực tiễn* đăng ở Tạp chí Luật học, số 3, năm 2011, tr.10-17; *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về bảo vệ cổ đông thiểu số* đăng ở Tạp chí Khoa học pháp lý, số 3, năm 2010, tr.24-32; *Khởi kiện người quản lý công ty: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong pháp luật doanh nghiệp Việt Nam*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 1, năm 2011, tr.29-36; *Kiểm soát các giao dịch có nguy cơ phát sinh tư lợi theo Luật Doanh nghiệp năm 2005* của Thạc sĩ Trần Thị Bảo Ánh đăng ở Tạp chí Luật học, số 9, năm 2010, tr.19-27; *Bàn về quyền của cổ đông và Đại hội đồng cổ đông – Thực trạng và vấn đề cần khắc phục* của Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung đăng ở Tạp chí Chứng khoán, số 5, năm 2008, tr.5-7; Cao Đình Lành (2014), *Bảo đảm quyền cổ đông thiểu số trong mua bán, sáp nhập công ty cổ phần theo pháp luật Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

- Tiếp cận từ góc độ quản trị công ty

Theo hướng tiếp cận này, đã có nhiều nghiên cứu liên quan đến vấn đề tổ chức quản lý CTCP như: Trần Thanh Tùng, *Vai trò của ban kiểm soát trong công ty cổ phần*,

<https://www.thesaigontimes.vn/18001/Vai-tro-cua-ban-kiem--soat-trong-cong-ty-co-phan.html>, truy cập ngày 15/9/2018; Bùi Xuân Hải (2006), *So sánh cấu trúc quản trị nội bộ của công ty cổ phần Việt Nam với các mô hình điển hình trên thế giới*, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 6 (nguồn:

<https://thongtinphapluatdansu.edu.vn/2008/02/20/965/>, truy cập ngày 15/9/2018); Từ Thảo, *Cấu trúc quản trị công ty cổ phần theo Luật Doanh nghiệp*,

<http://thongtinphapluatdansu.wordpress.com/2010/05/05/4790/>;  
Hà Thu Thanh, *Giao dịch với bên liên quan – Thách thức đối với hoạt động quản trị công ty*, nguồn: <http://vneconomy.vn/doanh-nhan/giao-dich-voi-ben-lien-quan-thach-thuc-doi-voi-hoat-dong-quan-tri-cong-ty-20171012103422138.htm>, 12/10/2017 11:34;  
Tường Vi, *Thành viên HĐQT độc lập: 80% doanh nghiệp còn hụt quy định*, (nguồn: <https://tinnhanhchungkhoan.vn/chung-khoan/thanh-vien-hdq-t-doc-lap-80-doanh-nghiep-con-hut-quy-dinh-167957.html>, Thứ Năm, 27/10/2016 07:08); Nguyễn Thị Vân Anh, *Một số nghĩa vụ của người quản lý công ty cổ phần*, nguồn: [http://bklaw.com.vn/index.php?option=com\\_content&view=article&id=29:let-the-foreign-investors-beware&catid=19:legal-news&Itemid=16&lang=vi](http://bklaw.com.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=29:let-the-foreign-investors-beware&catid=19:legal-news&Itemid=16&lang=vi), Thứ sáu, 08 Tháng 3 2013 15:53; Tiêu Liên, *'Cách' Ban kiểm soát ra khỏi bộ máy, doanh nghiệp Việt tiến hành đến đâu?*, nguồn <https://vietnambiz.vn/cach-ban-kiem-soat-ra-khoi-bo-may-doanh-nghiep-viet-tien-hanh-den-dau-38291.html>, 13:00 28/11/2017; Nguyễn Nữ Huyền (2016), *Quản trị công ty cổ phần theo mô hình có Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp 2014*, Luận văn Thạc sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; luận văn đã làm sáng tỏ hơn một số vấn đề lý luận về quản trị CTCP, trong đó có phân tích một số quy định có liên quan đến tổ chức quản lý CTCP;

Những vấn đề tập trung trong các nghiên cứu trên bao gồm:

+ Phân tích lý luận, thực trạng pháp luật xung quanh vấn đề bảo vệ cổ đông và ảnh hưởng của các cơ quan nội bộ trong CTCP đến bảo vệ quyền lợi cho cổ đông.

+ Bình luận và đánh giá thực tiễn pháp luật Việt Nam theo các nguyên tắc quản trị công ty của OECD về đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

+ Bình luận và đánh giá về vai trò của HĐQT, BKS trong quản trị công ty.

+ Hoàn thiện và thực thi Luật Doanh nghiệp trong vấn đề bảo vệ quyền lợi của cổ đông nhằm đáp ứng yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

Qua việc phân tích giá trị của các kết quả thu được trong các công trình trên, Luận văn đã kế thừa được những kết quả của những nhà khoa học đi trước, cụ thể: các quy định về tổ chức quản lý trong CTCP theo LDN; các nghiên cứu về tổ chức quản lý CTCP ở trên thế giới; một số giải pháp về sửa đổi bổ sung LDN 2014...

Hơn nữa, khi nền kinh tế thị trường phát triển mạnh mẽ thì môi trường kinh doanh và hoạt động của các CTCP cũng thay đổi. Do đó, điểm mới của Luận văn chính là vừa thực hiện nghiên cứu trên cơ sở nội dung của các đề tài nghiên cứu trước đây, kết hợp nghiên cứu trong thực tiễn hiện nay về tổ chức quản lý CTCP.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu những vấn đề lý luận và các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP và thực tiễn thực hiện các quy định pháp luật này tại Việt Nam để từ đó phân tích, đánh giá, tổng hợp nhằm tìm ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Làm sáng tỏ khái niệm, các đặc trưng pháp lý CTCP; quan niệm về tổ chức quản lý CTCP;

- Phân tích các khía cạnh pháp lý về tổ chức quản lý CTCP.

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về tổ chức quản lý CTCP để chỉ ra những kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế và luận giải nguyên nhân của chúng;

- Đề xuất định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

- Nghiên cứu các quy định về tổ chức quản lý CTCP trong LDN 2014; Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 06/6/2017, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn thi hành.



- Thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Về không gian: lý luận và thực tiễn về tổ chức quản lý CTCP.
- Về thời gian: từ năm 2014 đến nay.

### **5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **5.1. Phương pháp luận nghiên cứu**

Luận văn được thực hiện trên cơ sở của phương pháp luận là phép biện chứng duy vật; học thuyết về tư cách pháp nhân, lý thuyết đối vốn của CTCP.

#### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Để triển khai luận văn, tác giả đã sử dụng đồng bộ một số các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

Phương pháp lịch sử khảo cứu các nguồn tư liệu, đặc biệt là các tư liệu về tổ chức quản lý CTCP.

Phương pháp phân tích các quy phạm của luật thực định có liên quan đến tên đề tài của luận văn.

Phương pháp tổng hợp các quan điểm khác nhau về nhận thức khoa học xung quanh các khái niệm, các quy phạm pháp lý có liên quan đến pháp luật về tổ chức quản lý CTCP.

Phương pháp thống kê các số liệu thực tiễn trong quá trình áp dụng các quy phạm có liên quan đến tên đề tài của luận văn.

Phương pháp so sánh luật học nhằm đối chiếu với các quy định Luật Doanh nghiệp 2005 và Luật Doanh nghiệp 2014.

#### **6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài**

- Về mặt khoa học, luận văn góp phần làm sáng tỏ thêm các vấn đề lý luận của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Những nghiên cứu, đề xuất của luận văn góp phần vào việc hoàn thiện các quy định pháp luật về tổ chức quản lý CTCP.

- Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu của luận văn sẽ là tài liệu tham khảo trong các cơ sở đào tạo về pháp luật.

#### **7. Bố cục của luận văn**

Với mục đích, phạm vi nghiên cứu đã được xác định như trên, luận văn được xây dựng theo bố cục như sau:

Phần mở đầu

Chương 1: Những vấn đề lý luận về tổ chức quản lý công ty cổ phần.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng các quy định về tổ chức quản lý công ty cổ phần.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý công ty cổ phần.

# **Chương 1**

## **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN**

### **1.1. Khái niệm và đặc trưng pháp lý về công ty cổ phần**

#### **1.1.1. Khái niệm về công ty cổ phần**

Như bất kỳ hiện tượng kinh tế nào khác, công ty ra đời, tồn tại và phát triển trong những điều kiện lịch sử và xã hội nhất định. Các công ty với tư cách là những pháp nhân độc lập cùng với những thành viên có trách nhiệm hữu hạn xuất hiện từ năm 1870.

Ở Việt Nam, Luật công ty ra đời muộn và chậm phát triển mặc dù hoạt động thương mại đã có từ lâu và trong lịch sử, hoạt động thương mại được điều chỉnh bằng thông lệ thương mại.

Hiện nay, Luật Doanh nghiệp 2014 đã đưa ra khái niệm về CTCP như sau: "Công ty cổ phần là doanh nghiệp, trong đó: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần; cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng cổ đông tối thiểu là 03 và không hạn chế số lượng tối đa; cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp; cổ đông có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 và khoản 1 Điều 126 của Luật này. Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Công ty cổ phần có quyền phát hành cổ phần các loại để huy động vốn".

#### **1.1.2. Đặc trưng pháp lý về công ty cổ phần**

*Thứ nhất, công ty cổ phần là loại công ty đối vốn*

*Thứ hai, vốn điều lệ của công ty cổ phần được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần*

*Thứ ba, công ty cổ phần có quyền phát hành cổ phần các loại để huy động vốn*

*Thứ tư, công ty cổ phần có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp*

### **1.2. Quan niệm về tổ chức quản lý công ty cổ phần**

Tổ chức quản lý công ty cổ phần được hiểu là sự thiết lập, vận hành của các cơ quan quyền lực trong CTCP và mối quan hệ giữa các cơ quan quyền lực đó nhằm xác định mục tiêu, hình thành các

công cụ để đạt được mục tiêu và giám sát việc thực hiện mục tiêu của công ty.

### **1.3. Nội dung pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần**

Tại Việt Nam, theo LDN 2005, công ty cổ phần được tổ chức theo một mô hình duy nhất: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc Tổng giám đốc. Tuy nhiên, thực tế áp dụng duy nhất mô hình quản trị đó đã không còn phù hợp với sự đa dạng của doanh nghiệp về quy mô, tính chất sở hữu cũng như cách thức quản trị công ty. Ngoài ra, quy định của LDN 2005 không phù hợp với thông lệ quốc tế. Khắc phục hạn chế đó, LDN 2014 quy định công ty cổ phần có quyền lựa chọn tổ chức quản lý và hoạt động theo một trong hai mô hình sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:

Mô hình thứ nhất: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc (mô hình có Ban Kiểm soát).

Đối với mô hình này, cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần lại được thiết kế theo hai mô hình khác nhau đó là mô hình bắt buộc phải có Ban kiểm soát và mô hình không bắt buộc phải có Ban kiểm soát. Việc có Ban kiểm soát hay không còn tùy thuộc vào số lượng cổ đông của công ty và tỷ lệ cổ phần mà cổ đông sở hữu. Cụ thể là:

(i) Công ty cổ phần không bắt buộc phải có Ban kiểm soát nếu công ty có dưới 11 cổ đông và các cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 50% tổng số cổ phần của công ty.

(ii) Công ty cổ phần bắt buộc phải có Ban kiểm soát là mô hình tổ chức quản lý truyền thống và điển hình của công ty cổ phần. Với mô hình này việc tổ chức quản lý công ty có sự phân công, phân nhiệm và chế ngự lẫn nhau giữa các cơ quan quản lý, điều hành và kiểm soát công ty. Đây là bộ máy tổ chức quản lý phù hợp và hiệu quả trong trường hợp công ty cổ phần có sự tham gia đông đảo của các cổ đông.

Mô hình thứ hai: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc (mô hình không có Ban Kiểm soát).

Trong mô hình này, công ty cổ phần không có Ban kiểm soát. Tuy nhiên, HĐQT trong mô hình này ngoài thành viên điều hành còn có thành viên độc lập (ít nhất 20% số thành viên HĐQT là thành viên độc lập) và Ban kiểm toán nội bộ. Các thành viên độc lập sẽ thực hiện chức năng giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty như chức năng của Ban kiểm

soát trong mô hình thứ nhất. Như vậy, có thể dễ dàng nhận thấy, vai trò của thành viên HĐQT độc lập cũng nhằm bảo vệ quyền lợi của chủ sở hữu, kiểm soát hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Trong cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý trong công ty có sự phân chia quyền lực rõ ràng giữa các bộ phận. Sự phân chia quyền lực này trước hết phụ thuộc vào tỷ lệ vốn góp của các cổ đông, nhằm đảm bảo một cơ cấu tổ chức quản lý chặt chẽ, bảo vệ đến mức tối đa quyền lợi của các cổ đông. Cụ thể:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Giám đốc/ Tổng giám đốc
- Ban kiểm soát

#### **1.4. Cấu trúc quản trị nội bộ của các công ty cổ phần trên thế giới<sup>1</sup>**

Cấu trúc quản trị nội bộ của các CTCP trên thế giới, đặc biệt là các công ty niêm yết, thường theo một trong hai mô hình sau đây: (i) mô hình hội đồng đơn – hay còn gọi là hội đồng một tầng (unitary board hay one-tier board model), và (ii) mô hình hội đồng kép – hay còn gọi là hội đồng hai tầng (dual board hay two-tier board model). Nói đến cấu trúc hội đồng đơn hay kép là nói đến cấu trúc của bộ máy quản lý – điều hành của công ty, chứ không phải của toàn bộ cấu trúc quản trị công ty.

#### **1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần**

- *Mức độ tập trung sở hữu cổ phần của cổ đông trong công ty cổ phần*
- **Hệ thống luật pháp**

---

<sup>1</sup> Bùi Xuân Hải (2006), *So sánh cấu trúc quản trị nội bộ của công ty cổ phần Việt Nam với các mô hình điển hình trên thế giới*, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 6 (nguồn: <https://thongtinphapluatdansu.edu.vn/2008/02/20/965/>, truy cập ngày 15/9/2018)

## **Kết luận chương 1**

Qua nghiên cứu chương 1, chúng tôi rút ra một số kết luận sau:

- *Một là*, công ty ra đời là kết quả của việc thực hiện nguyên tắc tự do kinh doanh, tự do khế ước và tự do lập hội. Đặc trưng pháp lý của công ty cổ phần, gồm:

Công ty cổ phần là loại công ty đối vốn;

Vốn điều lệ của công ty cổ phần được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần;

Công ty cổ phần có quyền phát hành cổ phần các loại để huy động vốn;

Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân.

- *Hai là*: tổ chức quản lý công ty cổ phần được hiểu là sự thiết lập, vận hành của các cơ quan quyền lực trong CTCP và mối quan hệ giữa các cơ quan quyền lực đó nhằm xác định mục tiêu, hình thành các công cụ để đạt được mục tiêu và giám sát việc thực hiện mục tiêu của công ty.

- *Ba là*, nội dung pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần, bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông;

HDQT;

Giám đốc/ Tổng giám đốc;

Ban kiểm soát.

- *Bốn là*, cấu trúc quản trị nội bộ của các CTCP trên thế giới, đặc biệt là các công ty niêm yết, thường theo một trong hai mô hình sau đây: (i) mô hình hội đồng đơn – hay còn gọi là hội đồng một tầng (unitary board hay one-tier board model), và (ii) mô hình hội đồng kép – hay còn gọi là hội đồng hai tầng (dual board hay two-tier board model)

- *Năm là*, các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần, bao gồm:

Mức độ tập trung sở hữu cổ phần của cổ đông trong công ty cổ phần;

Hệ thống luật pháp.

## **Chương 2**

# **THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN**

**2.1. Thực trạng các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần**

*2.1.1. Về Đại hội đồng cổ đông*

*2.1.2. Về Hội đồng quản trị*

*2.1.3. Về Giám đốc (Tổng Giám đốc)*

*2.1.4. Về Ban kiểm soát*

**2.2. Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật về tổ chức quản lý công ty cổ phần**

*2.2.1. Thực tiễn hoạt động Đại hội đồng cổ đông*

*2.2.2. Thực tiễn hoạt động Hội đồng quản trị*

*2.2.3. Thực tiễn hoạt động của Giám đốc/Tổng Giám đốc*

*2.2.4. Thực tiễn hoạt động của Ban kiểm soát*

**2.3. Nguyên nhân của những vướng mắc về thực hiện các quy định tổ chức quản lý công ty cổ phần**

- Luật chưa tạo ra hành lang pháp lý vững chắc để định rõ quyền hạn và nghĩa vụ giữa các cổ đông, cơ quan trong công ty như ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, Giám đốc/TGD điều hành.

- Về phía bản thân các CTCP

- Về phía cổ đông, người quản lý CTCP

Do việc chấp hành quy định và sự tự giác chưa cao của người quản lý CTCP cũng như sự thiếu hiểu biết quyền của các cổ đông được quy định trong luật để có thể thực hiện và bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

## **Kết luận chương 2**

Từ việc nghiên cứu về thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng các quy định về tổ chức quản lý CTCP, chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

*Thứ nhất*, hệ thống cơ cấu tổ chức, quản lý của CTCP đã hình thành cơ bản các yếu tố đòn bẩy khuyến khích những người trong nội bộ doanh nghiệp; hạn chế những hành vi lợi dụng quyền hạn và chức vụ để thu lợi cho cá nhân tổn hại tới lợi ích chung; tạo điều kiện để những người trong nội bộ bao gồm cả chủ sở hữu thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của mình góp phần tiết kiệm chi phí, thực hiện được chỉ tiêu lợi nhuận và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

*Thứ hai*, một số nội dung nghiên cứu về thực tiễn áp dụng các quy định về tổ chức quản lý CTCP có việ dẫn các vụ việc thực tế để chứng minh cho các lập luận và qua đó phân tích nguyên nhân của những vướng mắc về thực hiện các quy định tổ chức quản lý công ty cổ phần.

*Thứ ba*, LDN 2014 chưa tạo ra hành lang pháp lý vững chắc để định rõ quyền hạn và nghĩa vụ giữa các cổ đông, cơ quan trong công ty như ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, Giám đốc/TGD điều hành.



### **Chương 3**

## **ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN**

### **3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP**

*- Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phải căn cứ vào những đặc điểm của nền kinh tế thị trường Việt Nam.*

*Thứ hai, hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phải phải đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế*

*Thứ ba, hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phải phải đặt trong mối quan hệ hài hoà về quyền lợi với các bên liên quan như các cổ đông lớn, Ban kiểm soát, HĐQT...*

### **3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý công ty cổ phần**

#### **3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về tổ chức quản lý CTCP**

*- Thứ nhất, sửa đổi Điều 146 và Điều 154 tại Luật Doanh nghiệp 2014*

*- Thứ hai, LDN 2014 cần dự liệu về việc thông qua nghị quyết của HĐQT công ty cổ phần trong trường hợp số phiếu biểu quyết của thành viên HĐQT ngang nhau nhưng chủ tịch HĐQT lại bỏ phiếu trắng*

*- Thứ ba, luật hoá quy định về thành viên độc lập HĐQT*

*- Thứ tư, sửa đổi tiêu chuẩn và điều kiện đối với kiểm soát viên*

*- Thứ năm, sửa đổi quy định về mức độ chịu trách nhiệm của người quản lý*

#### **3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP**

*Một là, nâng cao tổ chức hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.*

*Hai là, tăng cường tính minh bạch trong các thoả thuận giữa cổ đông và công ty thông qua Điều lệ công ty*

### **Kết luận chương 3**

Qua nghiên cứu chương 3, chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

1. Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP theo các định hướng sau đây:

Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phải căn cứ vào những đặc điểm của nền kinh tế thị trường Việt Nam.

Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phải phải đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý CTCP phải phải đặt trong mối quan hệ hài hoà về quyền lợi với các bên liên quan như các cổ đông lớn, Ban kiểm soát, HĐQT...

2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP đều được xây dựng và bám sát vào những định hướng đã được đề ra.

## KẾT LUẬN

Tổ chức quản lý CTCP là một chế định quan trọng trong pháp luật về CTCP. Nó không chỉ liên quan trực tiếp đến các cổ đông sáng lập của công ty mà còn là vấn đề của các nhà đầu tư, chủ nợ, người cung ứng hàng hóa... Vì vậy, việc nghiên cứu về tổ chức quản lý CTCP là hết sức cần thiết.

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức quản lý CTCP. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số kết luận sau:

*Thứ nhất*, hệ thống cơ cấu tổ chức quản lý trong công ty cổ phần được quy định tại LDN 2014 đã định rõ quyền hạn và nghĩa vụ giữa cơ quan trong công ty như ĐHĐCĐ, HĐQT, GD (TGD) và BKS. Các cơ quan này có sự độc lập tương đối trong hoạt động và chi phối lẫn nhau. Đồng thời, đảm bảo cho cổ đông quản lý, giám sát một cách tốt nhất với các nhà quản trị điều hành công ty.

*Thứ hai*, luận văn đã phân tích một cách khá đầy đủ về những hạn chế của việc tổ chức quản lý CTCP và chỉ ra các nguyên nhân dẫn đến các hạn chế đó.

*Thứ ba*, luận văn đã đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện về tổ chức quản lý CTCP trên cơ sở tương thích với những nguyên tắc đã được thừa nhận rộng rãi trên thế giới và phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam (trình độ phát triển kinh tế xã hội, tâm lý và văn hóa kinh doanh). Bởi vì, *"đằng sau cái biến công ty cổ phần là những thói quen kinh doanh cũ của người Phương Đông. Vậy nên từ việc biên soạn pháp luật, cho đến khi hành nghề luật sư, nếu không hiểu lệ của người nước mình thì không thể thành công"*<sup>2</sup>.

---

<sup>2</sup> Phạm Duy Nghĩa (2003), *Buôn có bạn, bán có phường: Vai trò của truyền thống văn hóa Phương Đông đối với liên kết doanh nghiệp*, Tạp chí Nghiên cứu pháp luật, số 2, tr.14.